

Số: /KH-UBND

Điện Biên, ngày tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

Phòng, chống dịch bệnh do vi rút Nipah trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Thực hiện Công văn số 545/BYT-PB ngày 27/01/2026 của Bộ Y tế về việc tăng cường giám sát phòng, chống dịch bệnh do vi rút Nipah; căn cứ tình hình dịch bệnh trên thế giới và nguy cơ xâm nhập vi rút Nipah vào Việt Nam. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh do vi rút Nipah trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH DO VI RÚT NIPAH

1. Tình hình trên thế giới

Theo Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), bệnh do vi rút Nipah là bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, đã ghi nhận rải rác tại một số quốc gia, chưa hình thành ổ dịch lớn kéo dài trong cộng đồng; tuy nhiên, có tỷ lệ tử vong cao, dao động từ 40% đến 75%. Hiện nay, chưa có thuốc điều trị đặc hiệu và vắc xin phòng bệnh cho cả người và động vật.

Từ ngày 27/12/2025 đến ngày 26/01/2026, Ấn Độ ghi nhận 02 trường hợp mắc bệnh được xét nghiệm khẳng định dương tính. Diễn biến này cho thấy nguy cơ dịch bệnh vẫn tiềm ẩn và có khả năng gia tăng trong thời gian tới.

2. Tình hình tại Việt Nam

Đến nay, Việt Nam chưa ghi nhận trường hợp mắc bệnh do vi rút Nipah. Tuy nhiên, trong bối cảnh giao lưu, đi lại và hoạt động thương mại quốc tế ngày càng gia tăng; đồng thời vi rút Nipah vẫn đang lưu hành tại một số quốc gia trong khu vực và trên thế giới, nguy cơ xâm nhập vào Việt Nam là hiện hữu, đặc biệt thông qua người nhập cảnh, việc tiếp xúc với động vật hoặc sử dụng sản phẩm động vật không bảo đảm an toàn.

3. Nhận định, dự báo

Vi rút Nipah là tác nhân gây bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, có khả năng lây truyền từ động vật sang người và từ người sang người; bệnh diễn biến nhanh, nặng, tỷ lệ tử vong cao; hiện chưa có thuốc điều trị đặc hiệu và vắc xin phòng bệnh. Nếu không triển khai đồng bộ, quyết liệt các biện pháp giám sát, phát hiện sớm và phòng ngừa, nguy cơ xâm nhập và xuất hiện ca bệnh tại Việt Nam nói chung, tỉnh Điện Biên nói riêng là có thể xảy ra.

Tỉnh Điện Biên là địa phương biên giới phía Tây Bắc, có đường biên giới dài 455,573 km tiếp giáp với nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa; có nhiều cửa khẩu, lối mở; hoạt động giao lưu dân cư, xuất

nhập cảnh, trao đổi hàng hóa, du lịch, lao động qua biên giới diễn ra thường xuyên. Vì vậy, việc chủ động xây dựng và triển khai kịp thời, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh do vi rút Nipah là yêu cầu cấp thiết.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Chủ động phòng ngừa, tăng cường giám sát, phát hiện sớm và xử lý kịp thời các trường hợp mắc hoặc nghi mắc bệnh do vi rút Nipah; hạn chế tối đa nguy cơ xâm nhập, lây lan, bùng phát dịch trên địa bàn tỉnh; bảo vệ sức khỏe Nhân dân, bảo đảm ổn định xã hội và môi trường an toàn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Tình huống 1: Chưa ghi nhận ca bệnh

- Tăng cường giám sát, phát hiện sớm các trường hợp nghi ngờ mắc bệnh do vi rút Nipah ngay từ cửa khẩu và tại cộng đồng.
- Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực chuyên môn về giám sát, chẩn đoán, báo cáo và xử lý dịch bệnh cho hệ thống y tế các tuyến.
- Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, thuốc, vật tư, trang thiết bị, hóa chất và phương tiện phòng hộ cá nhân, bảo đảm sẵn sàng đáp ứng khi có tình huống phát sinh.
- Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức và hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp phòng bệnh.

2.2. Tình huống 2: Ghi nhận trường hợp bệnh tại tỉnh

- Tổ chức phát hiện sớm, điều tra, xác minh và xử lý triệt để ca bệnh; triển khai kịp thời các biện pháp đáp ứng, không để dịch lây lan ra cộng đồng.
- Thực hiện thu dung, cách ly, điều trị người bệnh theo đúng quy định chuyên môn; hạn chế tối đa biến chứng và tử vong.
- Khoanh vùng, lập danh sách, quản lý và theo dõi chặt chẽ các trường hợp tiếp xúc gần theo quy định.
- Đẩy mạnh truyền thông kịp thời, chính xác, minh bạch; ổn định tâm lý xã hội, tránh gây hoang mang trong Nhân dân.

2.3. Tình huống 3: Dịch lây lan trong cộng đồng

- Huy động tối đa nguồn lực, triển khai đồng bộ, quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch; khống chế, dập tắt dịch trong thời gian sớm nhất.
- Giảm thiểu tối đa số ca mắc và tử vong do vi rút Nipah.
- Tổ chức hiệu quả công tác thu dung, phân tuyến, điều trị; bảo đảm an toàn cho nhân viên y tế và cộng đồng.
- Thực hiện thông tin, truyền thông thống nhất, kịp thời, chính xác; hạn chế thấp nhất tác động tiêu cực của dịch bệnh đến đời sống kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

III. CÁC NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Tình huống 1: Chưa ghi nhận ca bệnh

1.1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Chỉ đạo các sở, ngành, địa phương chủ động triển khai biện pháp phòng, chống bệnh do vi rút Nipah theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Rà soát, cập nhật phương án, kịch bản đáp ứng phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

1.2. Công tác giám sát, phát hiện sớm

- Tăng cường giám sát y tế đối với người xuất, nhập cảnh tại các cửa khẩu, lối mở; thực hiện sàng lọc, theo dõi triệu chứng, khai thác yếu tố dịch tễ, đặc biệt đối với người đến từ khu vực có ghi nhận ca bệnh.

- Thiết lập cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin giữa kiểm dịch y tế và các lực lượng tại cửa khẩu; bảo đảm quy trình tiếp nhận, cách ly tạm thời, lấy mẫu, chuyển tuyến theo quy định.

- Đẩy mạnh giám sát tại cơ sở khám, chữa bệnh và cộng đồng; chú trọng các trường hợp viêm não, viêm đường hô hấp cấp tính nặng chưa rõ nguyên nhân.

- Thực hiện lấy mẫu xét nghiệm, báo cáo kịp thời khi phát hiện ca nghi ngờ.

- Tổ chức tập huấn, cập nhật hướng dẫn kỹ thuật về giám sát, xử lý ổ dịch, lấy mẫu và xét nghiệm.

- Ngành Nông nghiệp và Môi trường tăng cường giám sát dịch bệnh trên động vật có nguy cơ lây sang người.

1.3. Công tác truyền thông – giáo dục sức khỏe

- Cập nhật kịp thời thông tin, khuyến cáo phòng, chống dịch trên các phương tiện thông tin chính thống.

- Xây dựng, triển khai thông điệp truyền thông tại cửa khẩu, cơ sở y tế và cộng đồng; hướng dẫn người nhập cảnh tự theo dõi sức khỏe, khai báo khi có triệu chứng nghi ngờ.

- Khuyến cáo người dân không tiếp xúc, tiêu thụ động vật ốm, chết không rõ nguyên nhân; không sử dụng thực phẩm không bảo đảm an toàn.

- Hướng dẫn thực hiện vệ sinh cá nhân, an toàn thực phẩm và chủ động thông báo cơ sở y tế khi có biểu hiện nghi ngờ.

1.4. Công tác chuẩn bị nguồn lực

- Rà soát, chuẩn bị đầy đủ nhân lực, trang thiết bị, vật tư, hóa chất, phương tiện phòng hộ và kinh phí, bảo đảm sẵn sàng đáp ứng.

- Tổ chức tập huấn chuyên môn về giám sát, chẩn đoán, điều trị và kiểm soát nhiễm khuẩn.

- Chuẩn bị phương án thu dung, cách ly, điều trị khi phát sinh ca bệnh.

2. Tình huống 2: Ghi nhận trường hợp bệnh tại tỉnh Điện Biên

2.1. Công tác chỉ đạo, điều hành và đáp ứng khẩn cấp

- Kích hoạt Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch các cấp; tổ chức họp khẩn đánh giá tình hình, nhận định nguy cơ và chỉ đạo triển khai biện pháp đáp ứng.
- Phối hợp Bộ Y tế thực hiện công bố dịch, công bố hết dịch theo quy định.
- Chỉ đạo các sở, ngành, UBND các xã, phường tập trung nguồn lực, triển khai đồng bộ biện pháp phòng, chống dịch; phân công rõ trách nhiệm, tăng cường kiểm tra, giám sát.

2.2. Công tác giám sát, điều tra và xử lý ca bệnh

- Tăng cường giám sát tại cửa khẩu và cộng đồng; phát hiện sớm, cách ly, lấy mẫu, quản lý ca nghi ngờ theo quy định.
- Tổ chức điều tra dịch tễ, xác định nguồn lây, lập danh sách và theo dõi chặt chẽ người tiếp xúc gần.
- Khoanh vùng, xử lý ổ dịch kịp thời; triển khai giám sát chủ động tại khu vực có ca bệnh, hạn chế lây lan.
- Duy trì thường trực phòng, chống dịch; huy động đội cơ động hỗ trợ xử lý ổ dịch.

2.3. Công tác thu dung, điều trị và kiểm soát nhiễm khuẩn

- Tổ chức thu dung, điều trị theo phân tuyến; ưu tiên tuyến tỉnh đối với ca nặng, ca đầu tiên nhằm giảm tử vong.
- Thực hiện nghiêm cách ly điều trị, kiểm soát nhiễm khuẩn, bảo đảm an toàn cho nhân viên y tế.
- Bảo đảm đầy đủ nhân lực, thuốc, vật tư, trang thiết bị; sẵn sàng đội cấp cứu lưu động.
- Thường xuyên đánh giá, cập nhật phác đồ, nâng cao hiệu quả điều trị.

2.4. Công tác thông tin, truyền thông

- Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác, minh bạch về tình hình dịch và biện pháp phòng, chống.
- Tăng cường truyền thông tại cửa khẩu, cơ sở y tế và cộng đồng; định hướng dư luận, tránh gây hoang mang.

2.5. Công tác bảo đảm hậu cần, kinh phí

- Tham mưu bổ sung kinh phí, hóa chất, vật tư, trang thiết bị phù hợp với diễn biến dịch.
- Rà soát, dự trữ thuốc, vật tư y tế; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách cho lực lượng tham gia phòng, chống dịch.

2.6. Công tác phối hợp liên ngành

- Tăng cường phối hợp giữa ngành Y tế với các sở, ngành, địa phương trong triển khai biện pháp phòng, chống dịch.

- Các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch theo chức năng, bảo đảm duy trì hoạt động thiết yếu.

- Huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị – xã hội và Nhân dân trong phòng, chống dịch.

3. Tình huống 3: Dịch bệnh do vi rút Nipah lây lan trong cộng đồng

3.1. Công tác chỉ đạo, điều hành và huy động nguồn lực

- Thường xuyên báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch; kịp thời tham mưu chỉ đạo, điều hành phù hợp với diễn biến dịch.

- Huy động tối đa nguồn lực của ngành Y tế và các sở, ngành, địa phương; triển khai đồng bộ, quyết liệt biện pháp phòng, chống dịch.

- Duy trì giao ban hằng ngày; tổ chức kiểm tra, giám sát liên ngành, kịp thời chấn chỉnh, tháo gỡ khó khăn.

3.2. Công tác giám sát, khoanh vùng và kiểm soát dịch

- Triển khai giám sát chủ động, diện rộng tại cộng đồng; phát hiện sớm, xử lý kịp thời ca nghi ngờ.

- Khoanh vùng ổ dịch; áp dụng biện pháp cách ly, hạn chế đi lại và các biện pháp bắt buộc theo quy định khi cần thiết.

- Phối hợp tuyến Trung ương lấy mẫu, xét nghiệm xác định tác nhân phục vụ chỉ đạo phòng, chống dịch.

- Quản lý, theo dõi chặt chẽ người tiếp xúc gần, người nguy cơ cao; thường xuyên đánh giá, điều chỉnh biện pháp phù hợp.

3.3. Công tác thu dung, điều trị và kiểm soát nhiễm khuẩn

- Tổ chức thu dung, cách ly, điều trị; sẵn sàng thiết lập cơ sở điều trị dã chiến khi cần.

- Huy động nhân lực, trang thiết bị, bảo đảm điều trị kịp thời, giảm tối đa ca nặng và tử vong.

- Thực hiện nghiêm phân luồng, kiểm soát nhiễm khuẩn; bảo đảm an toàn cho nhân viên y tế.

- Duy trì thường trực cấp cứu, đội cơ động hỗ trợ tuyến dưới; cập nhật, rút kinh nghiệm trong công tác chuyên môn.

3.4. Công tác thông tin, truyền thông và huy động cộng đồng

- Tăng cường truyền thông thường xuyên, minh bạch về tình hình dịch và biện pháp phòng, chống.

- Vận động người dân chủ động phối hợp thực hiện khuyến cáo của ngành Y tế; định hướng dư luận, giảm tác động tiêu cực đến kinh tế - xã hội.

3.5. Công tác bảo đảm hậu cần, kinh phí

- Kịp thời tham mưu bổ sung kinh phí, thuốc, hóa chất, vật tư, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch.

- Bảo đảm điều kiện làm việc, thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách cho lực lượng tham gia phòng, chống dịch.

3.6. Công tác phối hợp liên ngành

- Tăng cường phối hợp giữa ngành Y tế với các sở, ngành, địa phương trong triển khai biện pháp phòng, chống dịch.

- Các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch theo chức năng; bảo đảm duy trì hoạt động thiết yếu.

- Huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị – xã hội và Nhân dân trong phòng, chống dịch.

IV. KINH PHÍ

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành; nguồn kinh phí phòng, chống dịch bệnh; lồng ghép các chương trình, dự án và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Là cơ quan thường trực, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành công tác phòng, chống dịch bệnh do vi rút Nipah trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, tổ chức chính trị – xã hội và UBND các xã, phường triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch.

- Phối hợp cơ quan thông tấn, báo chí cung cấp thông tin kịp thời, chính xác; đẩy mạnh truyền thông, giáo dục sức khỏe, khuyến cáo người dân thực hiện biện pháp phòng, chống dịch.

- Chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật và các đơn vị liên quan tổ chức giám sát, phát hiện sớm, điều tra, xử lý ổ dịch theo quy định.

- Chỉ đạo cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, Trung tâm Y tế các tuyến tổ chức thu dung, cách ly, điều trị; bảo đảm kiểm soát nhiễm khuẩn và an toàn cho nhân viên y tế.

- Bảo đảm đầy đủ nhân lực, trang thiết bị, vật tư, hóa chất, sinh phẩm, thuốc phục vụ phòng, chống dịch.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn chuyên môn về giám sát, chẩn đoán, điều trị và phòng, chống dịch.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong phòng, chống dịch; phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn người dân sử dụng các nền tảng số của tỉnh để cập nhật

thông tin, tiếp nhận và xử lý phản ánh liên quan đến vệ sinh môi trường, phòng, chống dịch.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc và y tế tuyến xã xây dựng, triển khai kế hoạch phòng, chống dịch theo chức năng, nhiệm vụ.

- Tổng hợp tình hình, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế theo quy định.

2. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí chi thường xuyên thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp quản lý ngân sách hiện hành, bảo đảm phù hợp với diễn biến tình hình dịch bệnh.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì xây dựng, triển khai kế hoạch phòng, chống dịch bệnh trên động vật, nhất là tại các xã biên giới giáp Lào và Trung Quốc.

- Phối hợp ngành Y tế tăng cường giám sát dịch bệnh trên động vật, đặc biệt các loài có nguy cơ lây truyền sang người.

- Chỉ đạo đơn vị chuyên môn thực hiện biện pháp phòng, chống dịch trên đàn vật nuôi; kịp thời trao đổi, cung cấp thông tin cho ngành Y tế khi phát hiện nguy cơ lây sang người.

4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Phối hợp ngành Y tế và các lực lượng chức năng tăng cường giám sát tại cửa khẩu, đường mòn, lối mở khu vực biên giới; kiểm soát người nhập cảnh, người đến từ vùng có dịch và phương tiện vận chuyển gia súc nhằm ngăn chặn nguy cơ xâm nhập dịch bệnh.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng, triển khai kế hoạch phòng, chống dịch; bảo đảm sức khỏe bộ đội.

- Sẵn sàng hỗ trợ nhân lực, phương tiện cho ngành Y tế khi có yêu cầu; chuẩn bị phương án tổ chức khu cách ly tập trung trong trường hợp dịch lây lan trong cộng đồng.

5. Công an tỉnh

- Sẵn sàng huy động lực lượng, phương tiện, phối hợp ngành Y tế và các đơn vị liên quan triển khai biện pháp phòng, chống dịch theo chỉ đạo của tỉnh và từng tình huống dịch bệnh.

- Tổ chức xác minh, xử lý nghiêm các hành vi đưa tin sai sự thật, gây hoang mang; xử lý các trường hợp vi phạm quy định phòng, chống dịch, có nguy cơ làm lây lan dịch bệnh.

- Bảo đảm an ninh, trật tự trong quá trình triển khai các biện pháp phòng, chống dịch, nhất là khi có diễn biến phức tạp trên địa bàn.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Phối hợp ngành Y tế và các đơn vị liên quan chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện phòng, chống dịch tại các dịp lễ, Tết, lễ hội và các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch; đẩy mạnh tuyên truyền trên hệ thống thông tin của ngành và lồng ghép trong các hoạt động tại cơ sở.

- Chỉ đạo cơ sở lưu trú, nhà hàng, khách sạn phối hợp cơ quan y tế tổ chức tập huấn, tuyên truyền cho nhân viên; kịp thời thông báo trường hợp nghi mắc bệnh để xử lý theo quy định.

- Phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn hệ thống báo chí, truyền thông, cổng/trang thông tin điện tử và hệ thống thông tin cơ sở tăng cường tuyên truyền nội dung Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh do vi rút Nipah trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp ngành Y tế hướng dẫn, khuyến khích người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng Điện Biên Smart để cập nhật kịp thời thông tin về tình hình dịch bệnh.

- Hỗ trợ tuyên truyền trên kênh Hành chính công của tỉnh và các nền tảng mạng xã hội (Zalo, Facebook, YouTube, TikTok...); thiết lập, vận hành kênh tiếp nhận phản ánh của người dân liên quan đến vệ sinh môi trường, phòng, chống dịch; chuyển thông tin đến cơ quan chức năng để xử lý theo quy định.

8. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; Báo và phát thanh, truyền hình Điện Biên

- Định hướng công tác tuyên truyền trong hệ thống chính trị; chỉ đạo, hướng dẫn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên tăng cường thông tin chính thống, tạo sự đồng thuận xã hội; phối hợp nắm bắt tình hình tư tưởng Nhân dân, kịp thời tham mưu xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến dịch bệnh.

- Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế tăng cường phát sóng, đăng tải tin, bài tuyên truyền về biện pháp phòng, chống dịch bệnh do vi rút Nipah; kịp thời cập nhật, truyền tải đầy đủ, chính xác các khuyến cáo của Bộ Y tế và Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch của tỉnh, bảo đảm người dân nắm bắt và thực hiện.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Chủ động phối hợp với ngành Y tế đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện nghiêm các khuyến cáo, biện pháp phòng, chống dịch bệnh do vi rút Nipah; phát huy vai trò giám sát, tham gia phòng, chống dịch tại cộng đồng.

10. UBND các xã, phường

- Ban hành và tổ chức triển khai kế hoạch phòng, chống dịch bệnh do vi rút Nipah trên địa bàn; chỉ đạo Trạm Y tế và các đơn vị liên quan tăng cường giám sát cộng đồng, phát hiện sớm, báo cáo kịp thời ca nghi ngờ.

- Phối hợp khoanh vùng, xử lý ổ dịch; huy động lực lượng tại chỗ tham gia phòng, chống dịch.

- Chủ động bố trí ngân sách, nhân lực; vận động nguồn lực hợp pháp phục vụ công tác phòng, chống dịch.

- Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể thực hiện nhiệm vụ được phân công; huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân thực hiện biện pháp phòng bệnh, kịp thời đến cơ sở y tế khi có dấu hiệu nghi ngờ.

- Thành lập đoàn kiểm tra, giám sát việc triển khai công tác phòng, chống dịch tại địa phương; thường xuyên phối hợp với Ban Chỉ đạo tỉnh để xử lý kịp thời các tình huống phát sinh.

Trên đây là Kế hoạch Phòng, chống dịch bệnh do vi rút Nipah trên địa bàn tỉnh Điện Biên. UBND tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức, triển khai thực hiện đảm bảo nội dung yêu cầu./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Báo và Phát thanh Truyền hình tỉnh;
- Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh;
- Các Bệnh viện tuyến tỉnh;
- Các Trung tâm Y tế khu vực;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, KGVX^(HĐĐ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Phú